

# ĐẨY NHANH TIẾN TRÌNH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA THỦ ĐÔ GIAI ĐOẠN 2016 – 2020

Nguyễn Thành Công\*

Ngày nhận: 20/1/2016  
Ngày nhận bản sửa: 5/2/2016  
Ngày duyệt đăng: 25/3/2016

## Tóm tắt:

*Quán triệt chủ trương đẩy nhanh tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa của Đảng và Nhà nước, Hà Nội đã xác định vai trò đi đầu, tiên phong trong thực hiện và đạt được nhiều thành tựu quan trọng. Tuy nhiên, nhiều hạn chế, khó khăn cần có giải pháp khắc phục hiệu quả: Chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế còn thấp; Công nghệ sản xuất nhìn chung còn chậm đổi mới. Chủ trương chuyển đổi mô hình tăng trưởng kết hợp với tái cấu trúc nền kinh tế triển khai chậm; Công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông thôn ngoại thành chưa đáp ứng yêu cầu; Phát triển hạ tầng kỹ thuật và xã hội có nhiều mặt hạn chế, yếu kém, chưa theo kịp yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa; Khoa học - công nghệ chưa phát huy hết tiềm năng, thế mạnh của đội ngũ các nhà khoa học trên địa bàn Thành phố; Công tác chỉ đạo, điều hành tổ chức thực hiện, cải cách hành chính của một số cơ quan chính quyền còn nhiều mặt bất cập.*

**Từ khóa:** Công nghiệp hóa, hiện đại hóa, Thủ đô Hà Nội.

## Accelerating the process of industrialization and modernization in the period of 2016-2020

### Abstract:

*While implementing the policy of accelerating the process of industrialization and modernization of the Party and the State, Hanoi has identified its role as the forefront pioneer in executing the policy, and the city has obtained many important achievements. However, there are many limitations and difficulties that require further solutions. The problems are discussed in this paper, and solutions are also provided.*

*Keywords: Industrialization; modernization; capital, Hanoi.*

## 1. Đặt vấn đề

Công nghiệp hóa, hiện đại hóa là quá trình chuyển biến kinh tế- xã hội sâu rộng, nhằm đưa nước ta từ nước nông nghiệp chậm phát triển từng bước trở thành nước công nghiệp và thị trường phát triển. Mô hình công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở nước ta đã được hình thành và từng bước hoàn thiện gắn với sự nghiệp đổi mới trong gần 30 năm qua do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo thực hiện.

Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 10 khóa XI tháng 01 năm 2015 (Ban Chấp hành Trung ương, 2015b) đã xác định mục tiêu tổng quát trong giai đoạn 2016 - 2020 là: “*Bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô, phấn đấu tăng trưởng kinh tế cao hơn 5 năm trước. Đẩy mạnh thực hiện các đột phá chiến lược,*

*cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, hiệu quả và sức cạnh tranh. Phát triển văn hóa, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội và cải thiện đời sống nhân dân...”, “Tiếp tục xây dựng nền tảng vững chắc để sớm đưa nước ta trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại”.*

Tại Báo cáo chính trị Ban chấp hành Trung ương tại Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII (Ban chấp hành Trung ương, 2015a, 9) tiếp tục khẳng định: “*Xây dựng nền tảng để sớm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại*”. Trong Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố khóa XV trình Đại hội Đại biểu lần thứ XVI Đảng bộ thành phố Hà Nội (Thành ủy

**Bảng 1: GDP bình quân/người của Hà Nội và Việt Nam**  
(Đơn vị: triệu VND)

	Năm 2010	Năm 2012	Năm 2014	Năm 2015
<b>Hà Nội</b>	37	46,9	70	75 -77
<b>Cả nước</b>	24	33	43	49,5 - 50

Nguồn: Nguyễn Thành Công (2015, 70).

Hà Nội, 2015, 1) đã khẳng định chủ trương: “Tiếp tục đẩy mạnh toàn diện đồng bộ công cuộc đổi mới sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng Thủ đô giàu đẹp, văn minh, hiện đại”.

Bài viết sẽ tập trung phân tích, đánh giá những thành tích, hạn chế, khó khăn, thách thức, từ đó đề xuất các giải pháp nhằm đẩy nhanh tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa Thủ đô những năm tới. Đây là vấn đề có ý nghĩa lý luận và thực tiễn rất quan trọng.

## 2. Những thành tựu chủ yếu công nghiệp hóa, hiện đại hóa Thủ đô

Quán triệt chủ trương đẩy nhanh tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, giai đoạn 2010– 2015, Thủ đô Hà Nội đã xác định đi đầu, tiên phong trong thực hiện và đạt được nhiều thành tựu quan trọng.

### 2.1. Kinh tế Thủ đô tăng trưởng khá cao

Giai đoạn 2011- 2015 tăng trung bình 9,23%, gấp 1,58 lần mức tăng bình quân chung của cả nước. Đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được nâng cao trong tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa; GDP bình quân đầu người đến cuối năm 2015 đạt khoảng 3.600 USD (75 triệu VND), tăng 1,8 lần so với năm 2010 và luôn cao gấp hơn 1,5 lần so với cả nước (Thành ủy Hà Nội, 2015). Bảng 1 trình bày số liệu chi tiết.

### 2.2. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phát triển kinh tế tri thức

Đến nay, cơ cấu kinh tế Thủ đô là: dịch vụ chiếm 54%, công nghiệp – xây dựng chiếm 41,5% và nông

nghiệp chiếm 4,5%. Tỷ trọng công nghiệp, dịch vụ đạt 94,7% trong GDP. Hà Nội đang hướng tới hình thành cơ cấu kinh tế mới hiện đại, với chất lượng cao hơn, trong đó dịch vụ, công nghiệp chiếm vị trí chủ đạo, phát triển các lĩnh vực và thành phần cơ bản của kinh tế tri thức (công nghệ thông tin, tự động hóa, công nghệ sinh học, công nghệ vật liệu mới...) (Thành ủy Hà Nội, 2015).

### 2.3. Công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp và nông thôn ngoại thành được đẩy mạnh, gắn với xây dựng nông thôn mới

Có thể nói, đến nay “hình hài” mô hình nông thôn mới ở Hà Nội ngày càng thể hiện rõ. Từ triển khai có kết quả các mô hình thí điểm tại Hà Nội của Trung ương và Thành phố triển khai năm 2011 (Mô hình xã thí điểm của Trung ương ở xã Thụy Hương huyện Chương Mỹ; 3 xã điểm của Thành phố là: xã Song Phượng huyện Đan Phượng, xã Mai Đình huyện Sóc Sơn, xã Đại Áng huyện Thanh Trì), tính đến cuối năm 2015, toàn Thành phố có 179/386 xã (tổng số xã của Hà Nội) đạt chuẩn nông thôn mới, chiếm 46,4% tổng số xã (cả nước đạt 20%) (Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội, 2015).

Tiếp tục phát triển nông nghiệp theo hướng hiện đại, gắn với đô thị sinh thái, sản xuất hàng hoá lớn, có năng suất, chất lượng, hiệu quả và khả năng cạnh tranh cao, hài hoà và bền vững với môi trường. Hình thành vùng nông nghiệp ổn định, các vùng chuyên canh sản xuất tập trung, ứng dụng công nghệ mới với quy mô lớn, sản phẩm sạch, chất lượng cao. Đời sống nông dân được cải thiện và từng bước nâng cao, thu nhập bình quân đầu người tăng từ 20 triệu

**Bảng 2: Tốc độ tăng trưởng của các nhóm ngành**

(Đơn vị: %/năm)

Năm	Nông – lâm – thủy sản	Công nghiệp – xây dựng	Dịch vụ
2010	6,93	11,59	11,06
2012	0,8	9,4	9,6
2015	2,5	9	10,5

Nguồn: Nguyễn Thành Công (2014, 30); Thành ủy Hà Nội (2015).

**Bảng 3: Tỷ lệ lao động qua đào tạo của Hà Nội**

Năm	2011	2012	2013	2014	2015 (dự kiến)
Tỷ lệ lao động qua đào tạo (%)	38.7	42.1	46,17	49,72	55

Nguồn: Nguyễn Thành Công (2015, 137).

VND năm 2010 lên trên 33 triệu đồng/người/năm 2015 (Nguyễn Thành Công, 2015, 193).

#### **2.4. Kinh tế đối ngoại tiếp tục được mở rộng và phát triển**

Hà Nội là một trong số các địa phương dẫn đầu trong thu hút nguồn lực FDI, ODA; đã và đang khẳng định là một trung tâm du lịch lớn của cả nước, có sức hấp dẫn và tiềm năng phát triển trong khu vực phát triển du lịch. Xuất khẩu được đẩy mạnh (công nghiệp hóa hướng ngoại), tốc độ tăng xuất khẩu giai đoạn 2011 – 2015 đạt trung bình trên 8,28%. Độ mở của nền kinh tế (xuất khẩu/GDP) đạt 220% (Nguyễn Thành Công, 2015, 199).

#### **2.5. Nhiệm vụ phát triển văn hóa, xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh gắn với đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa được tập trung đẩy mạnh thực hiện**

Hà Nội tiếp tục là thành phố đi đầu của cả nước trong việc phát động phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” (Nguyễn Thành Công, 2015, 62). Phong trào tiếp tục được triển khai rộng rãi trên địa bàn Hà Nội, gắn liền với việc thực hiện “Năm Giao thông, Kỷ cương và Văn minh đô thị năm 2012”, Năm 2013 “Kỷ cương hành chính”, năm 2014, 2015, 2016 “Trật tự văn minh đô thị”. Tập trung phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Chỉ số phát triển con người HDI của Hà Nội tăng qua các năm, đạt mức trung bình cao của thế giới 0,82 (Nguyễn Thành Công, 2014, 98). Bước đầu quan tâm thực hiện hiệu quả chính sách thu hút và sử dụng nhân tài, khuyến khích, tôn vinh những người có đóng góp lớn về khoa học, văn học - nghệ thuật đối với sự nghiệp xây dựng, phát triển Thủ đô.

Lĩnh vực giáo dục - đào tạo Thủ đô phát triển toàn diện cả về quy mô và chất lượng. Mô hình trường học chất lượng cao theo yêu cầu của Luật Thủ đô được triển khai tích cực (Năm 2015, nhiệm vụ trọng tâm của Thành phố là thẩm định và công nhận 25 trường công lập theo mô hình chất lượng cao); Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia năm 2015 của Hà Nội là 52,4%; tỷ lệ thanh niên trong độ tuổi đạt trình độ trung học phổ thông và tương đương dự kiến đến năm 2015 đạt 90%; tỷ lệ lao động qua đào tạo so với

tổng số lao động 55%, xấp xỉ 1,8 lần so với năm 2010 (Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội, 2015).

#### **2.6. Hoạt động khoa học- công nghệ của Thành phố đã có chuyển biến tích cực**

Hà Nội đã và đang khẳng định là trung tâm khoa học - công nghệ của cả nước; Phát triển khoa học - công nghệ dựa trên cơ sở khai thác có hiệu quả các tiềm lực khoa học công nghệ trên địa bàn, làm nền tảng cho công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phát triển kinh tế - xã hội Thủ đô.

#### **2.7. Xây dựng và quản lý đô thị gắn với công nghiệp hóa, hiện đại hóa Thủ đô tiếp tục được củng cố và phát triển**

Tích cực triển khai thực hiện đồ án “Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô Hà Nội đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050”. Tiếp tục ưu tiên đầu tư phát triển đô thị theo hướng đồng bộ, hiện đại. Tập trung chỉ đạo xây dựng các khu dân cư và các khu đô thị mới, gắn với quản lý và điều chỉnh phân bố dân cư trên địa bàn; đẩy mạnh công tác quy hoạch và cải tạo các khu chung cư cũ thành các khu đô thị hiện đại đồng bộ. Hệ thống kết cấu hạ tầng đô thị, đặc biệt là hạ tầng khung tiếp tục được phát triển theo hướng đồng bộ, hiện đại; các dự án về môi trường được đẩy nhanh tiến độ. Công tác quản lý đô thị được tăng cường: trật tự an toàn, giảm ùn tắc và giảm thiểu tai nạn giao thông; quản lý trật tự đô thị, sử dụng hè phố, lòng đường; quản lý sử dụng, khai thác hồ, công viên, vườn hoa, cây xanh; đẩy mạnh công tác vệ sinh môi trường, thu gom và xử lý chất thải; công tác quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên, được quan tâm và bước đầu có kết quả.

#### **2.8. Cải cách hành chính - một trong những khâu đột phá nhằm góp phần đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phát triển Thủ đô được tập trung thực hiện**

Bước đầu triển khai đo lường, đánh giá thực chất kết quả công tác cải cách hành chính theo bộ chỉ số PAR-INDEX (PARI), chỉ số SIPAS đo mức độ hài lòng của người dân. Triển khai tích cực xây dựng chính quyền điện tử. Mức độ số hóa chính quyền thành phố (sở ban ngành, quận huyện, xã phường được kết nối mạng WAN và kết nối mạng số liệu chuyên dùng (TSLCD) của Chính phủ đến cuối năm

2014 đạt gần 75% (Nguyễn Thành Công, 2015, 201). Theo đánh giá về mức độ ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước năm 2014 được Bộ Thông tin - Truyền thông công bố, Thành phố Hà Nội đã được xếp vị trí thứ 2 trên toàn quốc. Công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin được triển khai đồng bộ và thuận tiện trong điều hành tác nghiệp.

### **3. Những hạn chế, khó khăn, thách thức trong thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa Thủ đô**

#### **3.1. Công nghiệp hóa, hiện đại hóa trên địa bàn tuy có sự chuyển biến tích cực song chưa đạt được yêu cầu theo đúng tiềm năng, lợi thế, chưa tạo được sự đột phá về chất cần thiết trên các mặt chủ yếu**

Một số chỉ tiêu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đạt được so với các tỉnh thành trong cả nước là khá cao, nhưng đạt được còn rất thấp so các đô thị lớn của khu vực và thế giới như: GDP bình quân đầu người (USD /năm); Giá trị sản phẩm công nghệ cao trong tổng GDP; Tỷ trọng thương mại điện tử (E-commerce - hoạt động kinh doanh bằng các phương pháp công nghệ điện tử) của các doanh nghiệp; Tỷ lệ đầu tư R&D so với GDP; Số bác sỹ/1 vạn dân; Số giường bệnh/1 vạn dân; Tỷ lệ lao động qua đào tạo so với tổng số lao động; Tỷ lệ đô thị hóa; Phát triển và quản lý đô thị theo hướng đồng bộ, hiện đại; Xây dựng chính quyền điện tử...

#### **3.2. Chủ trương chuyển đổi mô hình tăng trưởng kết hợp với tái cấu trúc nền kinh tế, nâng cao chất lượng tăng trưởng kinh tế (trong điều kiện suy giảm kinh tế những năm qua) triển khai chậm**

Chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phát triển kinh tế tri thức, phát triển các ngành, lĩnh vực trình độ chất lượng cao chưa có chuyển biến mạnh; chuyển dịch cơ cấu vùng theo hướng ưu tiên phát triển ngoại thành, phát triển các đô thị vệ tinh, gắn với phát triển nông thôn mới, hợp tác vùng còn chậm. Tái cơ cấu đầu tư công vẫn còn chậm và tồn tại nhiều bất cập. Đầu tư từ ngân sách Thành phố còn dãn trải, hiệu quả đầu tư một số dự án chưa cao như yêu cầu.

Việc thực hiện tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước nhìn chung chưa thiết lập được hệ thống thể chế và động lực khuyến khích thúc đẩy phân bổ lại nguồn lực hiện có theo cơ chế thị trường nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh. Việc thực hiện tái cơ cấu ngân hàng vẫn chưa đạt được những chuyển biến rõ rệt về chất, một số hoạt động vẫn tiềm ẩn rủi ro.

#### **3.3. Công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông thôn ngoại thành nhìn chung còn chậm, chưa đáp ứng yêu cầu, còn sự mất cân đối lớn giữa tốc độ, quy mô, trình độ phát triển giữa nội và ngoại thành**

Chưa có một chiến lược công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn ngoại thành đảm bảo phát triển nhanh và bền vững, gắn với hợp tác vùng và hội nhập quốc tế. Tăng trưởng bình quân khu vực ngoại thành đạt 9,8%/năm (so với nội thành 12,2%/năm). Khu vực ngoại thành chiếm tới trên 75% diện tích, xấp xỉ 50% dân số (dân số Hà Nội đến cuối năm 2013 là 7,21 triệu người), nhưng chỉ tạo ra 30% GDP, tiếp nhận 25 - 30% vốn đầu tư ngân sách tập trung của Thành phố (Nguyễn Thành Công, 2015, 205).

Cơ cấu kinh tế ngoại thành chuyển dịch còn chậm; sản xuất nông nghiệp hóa tập trung, chuyên canh ứng dụng công nghệ cao và tạo thành chuỗi giá trị còn chưa được nhân rộng. Năng suất lao động, hiệu quả sản xuất còn thấp so với tiềm năng. Thiếu những cơ chế chính sách khuyến khích xã hội hóa đầu tư vào khu vực nông thôn, hỗ trợ ứng dụng khoa học, công nghệ trong sản xuất nông nghiệp.

#### **3.4. Công tác quy hoạch, quản lý đô thị, phát triển hạ tầng kỹ thuật và xã hội có nhiều mặt hạn chế, yếu kém, chưa theo kịp yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa**

Quản lý trật tự xây dựng, quản lý đất đai còn bất cập. Huy động các nguồn lực xã hội hóa xây dựng kết cấu hạ tầng đô thị chưa đáp ứng. Tiến độ di dời các cơ sở công nghiệp, y tế ô nhiễm, trường đại học cao đẳng ra ngoài khu vực nội đô còn chậm. Công tác giải phóng mặt bằng còn khó khăn; trật tự an toàn giao thông vẫn diễn biến phức tạp; giãn dân khu vực nội đô còn chậm. Môi trường sinh thái còn ô nhiễm, đặc biệt tại một số làng nghề, khu, cụm công nghiệp. Một số công trình, dự án về xây dựng cơ bản triển khai chậm, hiệu quả đầu tư không cao.

#### **3.5. Cơ sở hạ tầng kỹ thuật, cơ sở hạ tầng xã hội và chính sách huy động nguồn vốn cho đầu tư phát triển còn phân tán, bất cập so với nhu cầu phát triển của một đô thị hiện đại**

Tình trạng ùn tắc giao thông, công tác giải phóng mặt bằng, tỷ lệ diện tích dành cho giao thông đô thị, tỷ lệ cây xanh, hệ thống thoát nước và xử lý nước, rác thải, sự phân bố các khu, cụm công nghiệp và các khu đô thị mới còn phân tán, thiếu tính đồng bộ và đầu tư thiếu tập trung dẫn đến những bất cập trong công tác quản lý đô thị, hạn chế đến tốc độ tăng trưởng kinh tế và các vấn đề về văn hóa, xã hội và chất lượng sống của Thành phố. Đẩy mạnh xã hội hóa các nguồn vốn - chìa khóa quan trọng của quá trình rút ngắn công nghiệp hóa, hiện đại hóa còn yếu; cơ chế huy động nguồn vốn còn bất cập dẫn đến nguồn vốn sử dụng vừa thiếu vừa lãng phí, chưa phát huy yếu tố tích cực đối với nhu cầu đầu tư xã hội.



### **3.6. Phát triển văn hoá - xã hội chưa tương xứng với tốc độ công nghiệp hóa, hiện đại hóa Thủ đô**

Chương trình xây dựng người Hà Nội văn minh, thanh lịch trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa chưa đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới. Chưa hình thành được hệ giá trị nhân cách với các chuẩn mực lối sống con người Hà Nội. Một số thiết chế văn hóa, thể thao hoạt động kém hiệu quả. Các cơ chế, chính sách dành cho phát triển văn hóa còn chưa theo kịp tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa. An sinh xã hội, chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân nhiều mặt còn hạn chế, một số vụ việc gây bức xúc trong xã hội. Khoảng cách giàu nghèo giữa khu vực thành thị và nông thôn, nhất là những vùng khó khăn còn lớn.

### **3.7. Khoa học - công nghệ chưa phát huy hết tiềm năng, thế mạnh của đội ngũ các nhà khoa học trên địa bàn Thành phố**

Ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật còn ở mức thấp, hiệu quả chưa cao. Các cơ chế, chính sách phục vụ cho phát triển khoa học và công nghệ vẫn còn thiếu, chưa đồng bộ và mang tính hình thức. Đầu tư cho khoa học và công nghệ còn dãn trải, chưa tập trung vào giải quyết những vấn đề công nghệ trọng điểm. Phát triển giáo dục đào tạo và nguồn nhân lực- lao động Thủ đô được cải thiện, tuy nhiên còn nhiều hạn chế: chất lượng đào tạo và dạy học chưa đáp ứng, thiếu lao động có tay nghề và năng lực chuyên môn sâu, tỷ lệ lao động phổ thông cao; cơ cấu lao động và việc làm dịch chuyển chậm hơn tốc độ chuyển dịch cơ cấu kinh tế dẫn tới tình trạng thừa lao động và bức xúc về việc làm, đời sống; mạng lưới cơ sở đào tạo chưa được quy hoạch đồng bộ; đội ngũ chuyên gia đầu ngành ở một số ngành, lĩnh vực còn thiếu.

### **3.8. Công tác chỉ đạo, điều hành tổ chức thực hiện, cải cách hành chính của một số cơ quan chính quyền còn nhiều mặt bất cập**

Có những lĩnh vực thiếu năng động, quyết liệt, chưa đáp ứng yêu cầu của tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Một bộ phận cán bộ, công chức, trong đó có cả cán bộ lãnh đạo, quản lý, ý thức, trình độ, năng lực hạn chế, đùn đẩy, né tránh trách nhiệm, nhất là những việc khó, nổi cộm, bức xúc.

Năng lực và hiệu quả quản lý nhà nước còn nhiều bất cập. Phân cấp quản lý còn chưa theo kịp yêu cầu thực tiễn, điều hành vĩ mô còn lúng túng và chưa nhạy bén, đôi khi mang tính tình thế bị động. Triển khai chính quyền điện tử còn chậm: công tác tích hợp dữ liệu còn chưa được chú trọng; chưa có khung chiến lược chính quyền điện tử với lộ trình,

nhệm vụ, chỉ tiêu cụ thể, giải pháp khả thi.

## **4. Các giải pháp chủ yếu nhằm đẩy nhanh tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa Thủ đô giai đoạn đến năm 2020**

### **4.1. Thực hiện các giải pháp đồng bộ chuyển đổi mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế, nâng cao chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của kinh tế Thủ đô bảo đảm mục tiêu tăng trưởng nhanh, bền vững**

Nhằm bảo đảm mục tiêu tăng trưởng kinh tế Thủ đô nhanh và bền vững (9%/năm), Hà Nội cần thực hiện các giải pháp đồng bộ chuyển đổi mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế, nâng cao chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh. Chuyển mạnh từ tăng trưởng theo chiều rộng sang phát triển hợp lý giữa chiều sâu và chiều rộng. Gắn đẩy nhanh công nghiệp hóa, hiện đại hóa với phát triển kinh tế xanh. Phát triển các lĩnh vực và thành phần cơ bản của kinh tế tri thức (công nghệ thông tin, tự động hoá, công nghệ sinh học, công nghệ vật liệu mới,...).

Hình thành, phát triển bốn trụ cột của kinh tế tri thức: lực lượng lao động có trình độ và kỹ năng, hệ thống sáng tạo hiệu quả, cơ sở hạ tầng thông tin hiện đại, hệ thống thể chế và kinh tế được cập nhật. Tăng cường áp dụng tiến bộ khoa học công nghệ có chính sách hỗ trợ đảm bảo. Giá trị sản phẩm công nghệ cao đạt khoảng 55 - 60% trong tổng GDP (cả nước dự tính là 45% vào năm 2020). Phát triển đồng bộ, vững chắc các yếu tố thị trường và các loại thị trường, bao gồm cả thị trường hàng dịch vụ truyền thống và những thị trường mới (bắt động sản, tài chính, lao động, khoa học-công nghệ...).

Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế trên cả 3 lĩnh vực: kinh tế ngành, kinh tế vùng và các thành phần kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Phát triển các loại hình dịch vụ có trình độ cao, chất lượng cao. Tập trung cơ cấu lại đầu tư công, doanh nghiệp nhà nước, ngân hàng thương mại của Thành phố. Thực hiện tốt chủ trương kết hợp phát triển kinh tế với bảo đảm quốc phòng - an ninh, phát triển văn hóa. Tạo bước phát triển mạnh mẽ trong lĩnh vực dịch vụ, nhất là các dịch vụ trình độ cao, chất lượng cao; xây dựng Hà Nội thành trung tâm thị trường hàng hóa bán buôn; thiết lập, củng cố và phát triển các kênh phân phối hàng hóa và dịch vụ theo hướng văn minh hiện đại.

### **4.2. Phát triển đồng bộ, hiện đại hệ thống kết cấu hạ tầng đô thị và nông thôn**

Với lợi thế là Thủ đô của cả nước, Hà Nội cần huy động tối đa mọi nguồn lực, tiếp tục đầu tư đồng bộ kết cấu hạ tầng, nhất là hạ tầng kỹ thuật khung (hạ tầng giao thông, mạng lưới điện, viễn thông,...).

Sớm hoàn thành các dự án tuyến đường vành đai Thành phố, các dự án giao thông trên cao, đường sắt đô thị, công trình ngầm gắn với phát triển vận tải hành khách công cộng. Phát triển hệ thống vận tải hành khách công cộng, phấn đấu đến giai đoạn 2015- 2020 đưa vào vận hành ít nhất 2 tuyến đường sắt đô thị; đến năm 2020 vận tải hành khách công cộng đáp ứng trên 30% nhu cầu đi lại của nhân dân.

Hiện đại hóa hệ thống cơ sở hạ tầng thông tin - truyền thông, bưu chính - viễn thông, phát thanh, truyền hình... đạt tiêu chuẩn quốc tế; hoàn thành xây dựng hệ thống thiết chế thông tin cơ sở theo hướng hiện đại. Đẩy nhanh tiến độ cải tạo, nâng cấp hệ thống cung cấp điện, cấp, thoát nước Thành phố. Tăng cường cải tạo lưới điện trong phạm vi nội thị tất cả các đô thị từ đường dây nổi thành cáp ngầm. Tiếp tục cải tạo nâng cấp, phát triển tất cả các loại hình chiếu sáng gồm chiếu sáng các công trình giao thông, chiếu sáng các công trình công cộng và chiếu sáng quảng cáo, lễ hội...

Cải tạo các tuyến sông, mương thoát nước trong khu vực nội thành. Triển khai dự án thoát nước lưu vực sông Nhuệ, dự án thoát nước cho khu vực phát triển đô thị nằm giữa lưu vực Hữu Nhuệ và Tả Đáy. Xây dựng các hệ thống thu gom nước thải và các trạm xử lý nước thải cục bộ, trước mắt tại các khu đô thị mới. Đến năm 2020 trên 80% nước thải sinh hoạt, 100% nước thải các khu công nghiệp, 70% cụm công nghiệp, các làng nghề được xử lý.

Xây dựng mới và mở rộng một số nhà máy cấp nước, khai thác nguồn nước mặt, đẩy nhanh xây dựng hệ thống đường ống dẫn nước đồng bộ, nhằm đáp ứng nhu cầu sinh hoạt của nhân dân ở một số huyện chưa có điều kiện cung cấp nước sạch từ hệ thống tập trung. Đến năm 2020, tỷ lệ hộ dân nông thôn được sử dụng nước sạch, hợp vệ sinh 100%; tỷ lệ hộ dân đô thị được sử dụng nước sạch: 100%; lượng nước sạch đô thị: 150 - 180 lít/người/ngày đêm.

Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ đầu tư, xây dựng các khu đô thị mới hiện đại, đồng bộ đối với các dự án đã được phê duyệt, đảm bảo chỉ tiêu diện tích nhà ở bình quân đầu người toàn Thành phố đến năm 2020 là 26,3 m<sup>2</sup>/người theo Chương trình phát triển nhà ở của Thành phố đã được phê duyệt. Phát triển đồng bộ hạ tầng ở các huyện ngoại thành, ưu tiên vùng có nhiều khó khăn, vùng xa trung tâm. Thu hút đầu tư và tập trung phát triển các đô thị vệ tinh nhằm hạn chế tình trạng di dân tự do vào Hà Nội, thúc đẩy phát triển kinh tế, cơ sở hạ tầng cho các địa phương nằm trong Vùng Thủ đô.

### **4.3. Đẩy nhanh tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn ngoại thành**

Từ năm 2011-2015, Hà Nội đã huy động bình quân khoảng 5.800 tỷ VND/năm cho đầu tư xây dựng nông thôn mới. Trong thời gian tới, Hà Nội cần tập trung huy động các nguồn lực xây dựng nông thôn mới. Trọng tâm là đầu tư, xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu về kinh tế - xã hội nông thôn như: đường giao thông, hệ thống thủy lợi, các công trình y tế, giáo dục, văn hóa, nước sạch nông thôn, hệ thống thoát nước thải sinh hoạt, xử lý môi trường các làng nghề chế biến nông, lâm sản bị ô nhiễm nặng; xây dựng các cơ sở thu gom, xử lý rác thải; hạ tầng các vùng sản xuất nông sản hàng hóa, thực hiện các chương trình phát triển nông nghiệp, đào tạo nghề cho nông dân. Thực hiện các giải pháp đồng bộ, phấn đấu đến năm 2020 có trên 70% số xã đạt chuẩn nông thôn mới theo tiêu chí Quốc gia, tốc độ tăng trưởng kinh tế khu vực nông thôn bình quân từ 7-8%/năm.

Điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển nông nghiệp của thành phố, các quy hoạch chuyên ngành theo hướng thống nhất, đồng bộ như: Quy hoạch vùng sản xuất lúa chất lượng cao; Quy hoạch sản xuất rau an toàn; Quy hoạch phát triển cây ăn quả, hoa, cây cảnh; Quy hoạch phát triển chăn nuôi, thủy sản; Quy hoạch phát triển rừng; Quy hoạch phát triển làng nghề; Quy hoạch dân cư nông thôn; Quy hoạch thủy lợi, đê điều... Hoàn thiện quy hoạch trên phải bảo đảm phù hợp với quy hoạch chung của thành phố, có chất lượng cao theo hướng hiện đại và đồng bộ làm cơ sở để triển khai thực hiện các Chương trình, Đề án, Dự án phát triển sản xuất nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, làng nghề và dịch vụ trong nông thôn.

Phát triển nông nghiệp toàn diện theo hướng sản xuất hàng hóa, công nghệ, kỹ thuật cao, bền vững. Phấn đấu tăng trưởng giá trị sản xuất nông nghiệp từ 1,5-2%/năm trở lên. Giá trị sản xuất nông nghiệp thực tế đạt 231 triệu đồng/ha. Hình thành ít nhất được 3 khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao để thực nghiệm, chuyên giao, nhân rộng mô hình nông nghiệp công nghệ cao, công nghệ sạch cho nông dân.

### **4.4. Phát triển sự nghiệp văn hóa - xã hội phục vụ công nghiệp hóa, hiện đại hóa Thủ đô**

Thủ đô Hà Nội là trung tâm văn hóa của cả nước cần hoàn thành về cơ bản việc xây dựng các thiết chế văn hóa từ thành phố đến cấp cơ sở. Tăng cường công tác quản lý, đầu tư và khai thác các thiết chế văn hóa, thể thao; quản lý, phát huy di sản văn hóa trên địa bàn. Chăm lo xây dựng Người Hà Nội thanh lịch, văn minh phát triển toàn diện, trọng tâm là bồi dưỡng tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc, đạo đức, lối sống và nhân cách. Phát huy vai trò của văn

học - nghệ thuật. Bảo đảm quyền hưởng thụ và sáng tạo văn hóa của mỗi người dân và của cộng đồng.

Phát triển y tế, chăm sóc sức khỏe cộng đồng. Nâng cao thể lực, tầm vóc con người Hà Nội. Phát triển khoa học công nghệ thực sự là động lực then chốt để phát triển lực lượng sản xuất hiện đại, kinh tế tri thức, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của kinh tế Thủ đô. Tiếp tục đẩy mạnh đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đặc biệt là nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập quốc tế, khu vực.

#### **4.5. Nâng cao hiệu lực điều hành, quản lý của hệ thống chính quyền các cấp theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng chính quyền điện tử**

Hà Nội cần tập trung nâng cao năng lực quản lý, điều hành của cơ quan hành chính các cấp đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của thành phố và cung ứng ngày càng tốt hơn dịch vụ công cho tổ chức, công dân. Kiện toàn tổ chức, đảm bảo sự đồng bộ trong cơ cấu bộ máy và các hoạt động chỉ đạo,

điều hành, nâng cao phẩm chất và năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Đẩy mạnh cải cách hành chính, xác định rõ trách nhiệm, quyền hạn của người đứng đầu cơ quan hành chính các cấp; phát huy sự tham gia của nhân dân vào công tác quản lý hành chính, bảo đảm tính công khai, minh bạch và chịu sự giám sát chặt chẽ của nhân dân. Tiếp tục thực hiện phân cấp quản lý kinh tế - xã hội gắn với phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi; chú trọng hướng dẫn, kiểm tra, giám sát sau phân cấp. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính, công khai, minh bạch tất cả các thủ tục hành chính, các chuẩn mực và các quy định hành chính để nhân dân giám sát. Thành phố phấn đấu đi đầu cả nước sớm hoàn thành các mục tiêu chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2011-2020.

Đẩy nhanh tốc độ xây dựng chính quyền điện tử, đảm bảo mức độ số hóa chính quyền thành phố (sở ban ngành, quận huyện, xã phường được kết nối mạng WAN và kết nối mạng TSLCD của Chính phủ đạt 100%).

#### **Tài liệu tham khảo**

- Ban Chấp hành Trung ương (2015a), *Báo cáo chính trị Ban chấp hành Trung ương tại Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII*, Hà Nội.
- Ban Chấp hành Trung ương (2015b), *Thông báo Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 10 khóa XI tháng 01 năm 2015*, Hà Nội.
- Nguyễn Thành Công (2014), 'Dự án Điều tra, khảo sát thực trạng phát triển kinh tế tri thức trên địa bàn Thành phố Hà Nội', Đề tài khoa học cấp Thành phố, Hà Nội.
- Nguyễn Thành Công (2015), *Công nghiệp hóa, hiện đại hóa Thủ đô Hà Nội*, Sách chuyên khảo, Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
- Thành ủy Hà Nội (2015), *Báo cáo chính trị Đại hội Đảng bộ lần thứ XVI*, Hà Nội.
- Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội (2015), *Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2015, nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp chủ yếu năm 2016*, Hà Nội.

---

#### **Thông tin tác giả:**

**\*Nguyễn Thành Công, Tiến sỹ**

- Tổ chức tác giả công tác: Viện Nghiên cứu Phát triển kinh tế - xã hội Hà Nội.

- Lĩnh vực nghiên cứu chính: Tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế; Thể chế kinh tế thị trường; Công nghiệp hóa, hiện đại hóa; Kinh tế tri thức; Hợp tác và hội nhập khu vực và quốc tế.

- Một số tạp chí tác giả đã đăng tải công trình nghiên cứu: Tạp chí Kinh tế và phát triển, Tạp chí Nghiên cứu kinh tế, Tạp chí Những vấn đề Kinh tế và chính trị thế giới, Tạp chí Kinh tế và dự báo, Tạp chí Con số sự kiện

- Địa chỉ Email: cong1958@gmail.com